

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch và kinh phí thực hiện trồng rừng thay thế năm 2025 tại Quyết định số 84/QĐ-UBND ngày 14 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư, chỉ tiêu kế hoạch và kinh phí thực hiện trồng rừng thay thế năm 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 25/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác;

Căn cứ Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 24/2024/TT-BNNPTNT ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 319/QĐ-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phê duyệt đơn giá trồng rừng thay thế trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 84/QĐ-UBND ngày 14 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư, chỉ tiêu kế hoạch và kinh phí thực hiện trồng rừng thay thế năm 2025;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 134/TTr-SNN ngày 11 tháng 5 năm 2025 về việc điều chỉnh một số nội dung tại Quyết định số 84/QĐ-UBND ngày 14 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum (kèm hồ sơ).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch và kinh phí thực hiện trồng rừng thay thế năm 2025 tại Quyết định số 84/QĐ-UBND ngày 14 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh, cụ thể như sau:

1. Đã phê duyệt tại Quyết định số 84/QĐ-UBND ngày 14 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

STT	Đơn vị	Tổng diện tích (ha)	Diện tích thực hiện (ha)		Vốn đầu tư (đồng)
			Phòng hộ	Sản xuất	
1	Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Kon Rẫy	25,00	8,00	17,00	3.817.350.000
2	Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Đắk Gle	72,00	-	72,00	10.993.968.000
3	Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Ngọc Hồi	13,2	-	13,2	2.015.560.800
4	Ban quản lý rừng phòng hộ Đắk Hà	33,00	-	33,00	5.038.902.000

2. Nay điều chỉnh tại Quyết định này:

STT	Đơn vị	Tổng diện tích (ha)	Diện tích thực hiện (ha)		Vốn đầu tư (đồng)
			Phòng hộ	Sản xuất	
1	Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Kon Rẫy	55,00	8,00	47,00	8.398.170.000
2	Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Đắk Gle	42,00	-	42,00	6.413.148.000
3	Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Ngọc Hồi	13,2	13,2	-	2.015.560.800
4	Ban quản lý rừng phòng hộ Đắk Hà	33,00	8,89	24,11	5.038.902.000

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Các nội dung khác tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 84/QĐ-UBND ngày 14 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư, chỉ tiêu kế hoạch và kinh phí thực hiện trồng rừng thay thế năm 2025.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính; Giám đốc Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh; Trưởng phòng Phòng giao dịch số 9 - Kho bạc Nhà nước khu vực XIV; Giám đốc Công ty TNHH MTV lâm nghiệp: Đắk Gle, Ngọc Hồi, Kon Rẫy;

Trưởng ban Ban Quản lý rừng phòng hộ Đăk Hà và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chi cục Kiểm lâm tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, KTTH, KTN.VĐH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Tháp